

Tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng

GVC. Nguyễn Cửu An

GV Khoa Xây dựng Đảng

Chu tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta thường xuyên quan tâm việc xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng (TCCSĐ). Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "Để lãnh đạo cách mạng, Đảng phải mạnh. Đảng mạnh là do chi bộ tốt". Người chỉ rõ: "Đảng ta không phải là Đảng làm quan. Đảng là ai? là tất cả các đảng viên, các chi bộ hợp lại thành Đảng. Cho nên sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng có đúng đắn và nâng cao thì mới đảm bảo cho sự lãnh đạo của Đảng được đúng đắn và vai trò lãnh đạo của Đảng mới vững mạnh". Trong các nghị quyết của Đảng nhất là Hội nghị Trung ương 6 khóa X và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đều nhấn mạnh đến tầm quan trọng của tổ chức cơ sở đảng và chỉ ra những giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm làm tốt hơn vai trò lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng mới.

Hội nghị Trung ương 6 khóa X khẳng định: "Với vị trí là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở, vai trò của tổ chức cơ sở đảng rất quan trọng... Đến nay, nhiều TCCSĐ đã giữ vững và phát huy được vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, đã xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến

về lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở. Việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở bước đầu có kết quả, công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch đội ngũ cán bộ được quan tâm hơn, nhiều đồng chí được bồi dưỡng, trưởng thành trong thực tiễn, được nhân dân tín nhiệm".

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI tiếp tục khẳng định vai trò hạt nhân chính trị và những kết quả đạt được của các TCCSĐ nhất là sau khi đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa X của Đảng: "*Việc củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên đạt được một số kết quả; chú trọng hơn xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng ở những vùng, lĩnh vực trọng yếu, có nhiều khó khăn. Chức năng, nhiệm vụ của các loại hình TCCSĐ được xác định phù hợp hơn. Công tác phát triển, quản lý, nâng cao chất lượng đảng viên được quan tâm chỉ đạo. Số lượng đảng viên mới kết nạp hàng năm đều tăng*".

Bên cạnh đó, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI cũng đã thẳng thắn chỉ ra

những khuyết điểm, yếu kém về vai trò lãnh đạo của các tổ chức cơ sở đảng: *"Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của không ít tổ chức đảng còn thấp; công tác quản lý đảng viên chưa chặt chẽ, sinh hoạt đảng chưa nề nếp, nội dung sinh hoạt nghèo nàn, tự phê bình còn yếu. Nhiều cấp ủy và tổ chức đảng chưa làm tốt công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng, chất lượng và hiệu quả kiểm tra, giám sát chưa cao, sự đoàn kết nhất trí ở không ít cấp ủy chưa tốt..."*.

Xin lấy số liệu báo cáo kết quả đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng của Ban Tổ chức Trung ương năm 2010 để thấy rằng vai trò lãnh đạo của các TCCSĐ trong toàn quốc đã được nâng lên một bước nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

Tổng số TCCSĐ tính đến 31-12-2010 là 57.504; số TCCSĐ được đánh giá chất lượng là 57.045, bằng 99,2% tổng số TCCSĐ, trong đó: số TCCSĐ đạt trong sạch, vững mạnh chiếm 69,98% giảm 5,86% so với năm 2009 (trong đó, TCCSĐ đạt trong sạch, vững mạnh tiêu biểu chiếm 24,02%, tăng 2,46% so với năm 2009); số TCCSĐ hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm 16,5%, giảm 0,76%; số TCCSĐ hoàn thành nhiệm vụ chiếm 4,66% giảm 1,61%; số yếu kém còn 0,41%, giảm 0,23%.

Số TCCSĐ yếu kém: 233, bằng 0,41% tổng số TCCSĐ được đánh giá. 5/67 đảng bộ có tỷ lệ TCCSĐ yếu kém trên 1% là: Lai Châu (1,59%), Bình Thuận (1,47%), Vĩnh Long (1,25%), Kiên Giang (1,06%),

Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương (1,01%). Theo tôi, những vấn đề khái quát và những đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng trên, có thể cụ thể thành những khuyết điểm, hạn chế như sau:

Thứ nhất, nhận thức của một số cấp ủy, tổ chức đảng, một bộ phận cán bộ, đảng viên về vị trí then chốt của công tác xây dựng Đảng, về vai trò là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị của tổ chức cơ sở đảng theo tinh thần các Nghị quyết của Đảng, nhất là nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa X và nghị quyết Đại hội XI ở cơ sở chưa thật đầy đủ và sâu sắc.

Thứ hai, một số tổ chức cơ sở đảng thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng chưa nghiêm, dân chủ bị vi phạm, kỷ luật, kỷ cương lỏng lẻo, nội bộ thiếu đoàn kết, chất lượng sinh hoạt và hoạt động còn thấp. Tính chủ động, tích cực và sáng tạo của tập thể cấp ủy, của đội ngũ đảng viên chưa thực sự được phát huy. Cấp ủy viên, đảng viên không dám phê bình thẳng thắn những khuyết điểm, yếu kém của nhau, nhất là của cấp trên trực tiếp và của người đứng đầu. Hiện tượng độc đoán, gia trưởng và ngược lại còn xảy ra tình trạng nói và làm tùy tiện, chấp hành không nghiêm chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Thứ ba, công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên ở không ít cơ sở chưa thường xuyên được coi trọng, ít đổi mới về phương pháp. Một bộ phận cán bộ, đảng viên lười học tập, không chịu khó suy

nghĩ, buông rơi việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống.

Thứ tư, không ít TCCSĐ ở xã, phường, thị trấn thiếu liên hệ mật thiết với nhân dân, chưa thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, chưa chăm lo đầy đủ, chu đáo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân, chưa làm tròn trách nhiệm lãnh đạo nhân dân tham gia xây dựng, thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước...

Thứ năm, một số cơ sở có biểu hiện trì trệ trong công tác tổ chức cán bộ, thể hiện ở việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng, tổ chức chính quyền và các đoàn thể quần chúng.

Công tác quy hoạch cán bộ, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận chuyển biến chưa mạnh; việc quản lý, đánh giá cán bộ, đảng viên và TCCSĐ đã có cải tiến theo quy định của Trung ương nhưng kết quả vẫn chưa cao. Phương thức lãnh đạo của TCCSĐ bước đầu có đổi mới nhưng một số nơi vẫn còn lúng túng, chưa phát huy đầy đủ hiệu lực quản lý của cơ quan Nhà nước và tính tích cực, chủ động của các đoàn thể cũng như quyền làm chủ của nhân dân ở cơ sở.

Thứ sáu, tổ chức chỉ đạo thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở một số tổ chức cơ sở đảng còn yếu. Tình trạng phổ biến là các cấp ủy, TCCSĐ dành nhiều công sức cho việc chuẩn bị và ra nghị quyết nhưng chưa quan tâm đầy đủ đến chỉ đạo tổ

chức thực hiện, chưa làm tốt công tác kiểm tra, xác định và quy rõ trách nhiệm của các ngành, các đoàn thể ở cơ sở, của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện nghị quyết, chấp hành pháp luật. Không ít vấn đề nêu ra trong các nghị quyết của TCCSĐ vẫn chưa trở thành hiện thực có hiệu quả trong cuộc sống của nhân dân ở cơ sở.

Để làm tròn vai trò nền tảng của Đảng, hạt nhân chính trị ở cơ sở trong tình hình mới, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã nêu rõ: *"Tập trung củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, tạo sự chuyển biến rõ rệt về chất lượng hoạt động của các loại hình TCCSĐ, nhất là tổ chức đảng trong các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. Kiện toàn tổ chức của hệ thống chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở..."*.

Từ phương hướng chỉ đạo nêu trên, theo tôi trong giai đoạn cách mạng mới cần thực hiện tốt những vấn đề cụ thể sau:

Một là, đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí vai trò quan trọng của tổ chức cơ sở đảng, làm cho họ hiểu sâu sắc rằng, tham gia vào hoạt động nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng là trách nhiệm, là quyền lợi của mọi người, để từ đó cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực tham gia xây dựng TCCSĐ.

Cấp ủy cơ sở cần quan tâm lãnh đạo, tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ

sở, thực hiện tốt hơn phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra hoạt động của tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Hai là, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Hướng dẫn số 57-HD/BTCTW ngày 16-3-2006 của Ban tổ chức Trung ương về một số vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Các cấp ủy, chi bộ phải duy trì thường xuyên nền nếp sinh hoạt Đảng. Nội dung sinh hoạt của tổ chức cơ sở đảng xã, phường, thị trấn nhất thiết phải tập trung vào những vấn đề lớn, bức xúc ở cơ sở như chuyển đổi cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi; vấn đề xóa đói giảm nghèo, việc xây dựng điện, đường, trường, trạm xá; vấn đề thực hiện các chế độ, chính sách tiền bộ và công bằng xã hội; việc giải quyết dứt điểm các tệ nạn xã hội... Sinh hoạt phải khắc phục tình trạng coi nhẹ, buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng, chống quan liêu, độc đoán, chuyên quyền, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc tiêu cực có liên quan đến cán bộ, đảng viên và những tranh chấp, vướng mắc trong nội bộ nhân dân ở cơ sở.

Ba là, chú trọng việc phân công, hướng dẫn, kiểm tra đảng viên về mọi mặt nhất là kiểm tra đảng viên chấp hành nhiệm vụ, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, giữ vững mối liên hệ mật thiết với quần chúng nơi công tác, với chi bộ và nhân dân nơi cư trú. Mỗi đảng viên, bất cứ giữ cương vị nào trong Đảng, trong xã hội ở cơ sở đều

phải làm tròn bốn nhiệm vụ của người đảng viên.

Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, cần nhấn mạnh các nhiệm vụ: đảng viên phải có phẩm chất chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lý tưởng của Đảng, có niềm tin vững chắc vào sự nghiệp đổi mới, đồng thời phải không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ mọi mặt. Đảng viên phải thực sự gương mẫu, lao động sáng tạo, có chất lượng, hiệu quả để trở thành những người lao động giỏi, những cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, làm giàu chính đáng cho mình và cho xã hội, đồng thời phải chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước, có lối sống lành mạnh, trong sáng, được nhân dân tin yêu, quý trọng.

Bốn là, đổi mới việc ra nghị quyết của Đảng bộ, chi bộ, và cấp ủy cơ sở. Đổi mới việc ra nghị quyết, chỉ thị và việc quán triệt, tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Cấp ủy lãnh đạo về chủ trương, định hướng lớn, những nghị quyết quan trọng và để chính quyền lãnh đạo, ban lãnh đạo cơ quan đơn vị thảo luận quyết định và thực hiện theo đúng quy định.

Đối với những chủ trương công tác thuộc thẩm quyền quyết định của chính quyền và đoàn thể thì các tổ chức này cần chủ động đề xuất về các chủ trương, cấp ủy thảo luận cho ý kiến. Cấp ủy, tổ chức đảng tuyên truyền, động viên và lãnh đạo cán bộ, công chức, nhân dân thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy và của cấp trên.

Năm là, tăng cường công tác phát triển đảng viên theo đúng tiêu chuẩn, quy định, coi trọng chất lượng, không chạy theo số lượng đơn thuần. Đặc biệt quan tâm những người ưu tú trong lao động sản xuất, đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, những nơi còn ít hoặc chưa có đảng viên.

Kết nạp đảng viên mới là cả một quá trình công phu, qua nhiều khâu và theo những nguyên tắc, thủ tục chặt chẽ. Vì vậy, các đảng bộ, chi bộ cơ sở cần xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên trong từng thời hạn, bảo đảm tính chủ động tích cực và khoa học, tránh hình thức, gò ép. Chất lượng phát triển Đảng còn phụ thuộc rất lớn vào chất lượng của đảng bộ, chi bộ cơ sở, vào quá trình tham gia góp ý kiến xây dựng Đảng của quần chúng nhân dân. Do đó, đối với cơ sở yếu kém, cần củng cố chất lượng tổ chức đảng cho tốt trước khi tiến hành công tác phát triển đảng viên.

Đối với những đảng viên không chịu khó học tập, lười tu dưỡng rèn luyện, thậm chí vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước đã được tập thể giáo dục, giúp đỡ mà không tiến bộ thì vận động họ ra khỏi Đảng. Từng đảng bộ, chi bộ cơ sở phải phân đấu không còn đảng viên yếu kém.

Sáu là, xây dựng và thực hiện nghiêm chỉnh quy chế làm việc, thực hiện tốt chế độ báo cáo.

Xây dựng các quy chế làm việc của cấp ủy trong cả nhiệm kỳ; quy chế làm việc giữa cấp ủy với chính quyền và các đoàn

thể ở cơ sở, với người đứng đầu các tổ chức đoàn thể đó.

Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo của cấp ủy. Theo định kỳ 6 tháng một lần, cấp ủy báo cáo về hoạt động của mình trước hội nghị đảng viên trong đảng bộ, chi bộ cơ sở; thực hiện chế độ báo định kỳ, báo cáo đột xuất, báo cáo nhanh của cấp ủy cơ sở đối với cấp ủy cấp trên trực tiếp; thực hiện chế độ bí thư cấp ủy, người đứng đầu các tổ chức đoàn thể tự phê bình trước đại diện nhân dân, công nhân viên chức trong đơn vị.

Thực hiện nghiêm chỉnh "*Làm việc theo quy chế*" đã ban hành, làm việc có chương trình, kế hoạch đã định. Đồng thời phê bình nghiêm khắc, xử lý thỏa đáng đối với tập thể, cá nhân làm sai quy chế. Động viên kịp thời các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt quy chế làm việc. Trong quá trình thực hiện, cần xem xét, sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp với từng giai đoạn.

Bảy là, cần chú trọng hơn cuộc vận động xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, thực hiện tốt việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng.

Để thực hiện cuộc vận động xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh do Đảng ta phát động, hàng năm cần tiến hành tiến hành đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng theo Hướng dẫn số 20-HD/BTCTW ngày 10-10-2008 của Ban tổ chức Trung ương quy định. Cần tổ chức nghiêm túc việc đăng ký chỉ tiêu phân đấu xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch vững

manh hàng năm, trên cơ sở đó, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện và tổ chức đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng nghiêm túc; thường xuyên rút kinh nghiệm, cải tiến phương pháp đánh giá để nâng cao độ chính xác trong phân loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Phải gắn bình xét tổ chức cơ sở đảng với chất lượng của chính quyền, đoàn thể; xác định trách nhiệm của người đứng đầu của tổ chức cơ sở đảng với cấp trên cơ sở về chất lượng của bình xét; làm tốt việc biểu dương, khen thưởng những tổ chức cơ sở đảng xuất sắc đồng thời kiểm điểm, phê bình những tổ chức cơ sở đảng làm sai quy định.

Tóm lại, nâng cao chất lượng cấp ủy và đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt cơ sở.

Nâng cao chất lượng cấp ủy (đảng ủy viên, chi ủy viên) phải tiến hành các biện pháp tác động vào 3 yếu tố: chất lượng từng đảng ủy viên, chi ủy viên; số lượng đảng ủy viên, chi ủy viên; cơ cấu đảng ủy, chi ủy. Trong đó: *"Điều quan trọng nhất là phải nâng cao chất lượng đảng ủy viên, chi ủy viên. Đồng thời, cần đảm bảo đúng số lượng đảng ủy viên, chi ủy viên theo quy định và đảm bảo cơ cấu hợp lý"*¹.

Quan tâm chăm lo đội ngũ cán bộ cơ sở nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt: *"Cần cụ thể hóa tiêu chuẩn cán bộ cơ sở, tiêu chuẩn từng chức danh cán bộ cơ sở, trên cơ sở đó,*

*xây dựng quy hoạch và kế hoạch đào tạo cán bộ cơ sở"*².

Chín là, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra của cấp trên, trước hết là cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng.

Cấp ủy, tổ chức đảng trên cơ sở ở các địa phương, đơn vị cần chỉ đạo chặt chẽ hoạt động của tổ chức cơ sở đảng theo hướng khắc phục bệnh quan liêu, hướng mạnh tới cơ sở. Cấp ủy cấp trên phải có chương trình cụ thể phân công cấp ủy viên làm việc tại cơ sở.

Cấp ủy cấp trên phải đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, quản lý đội ngũ cán bộ cơ sở; *"Tập trung chỉ đạo, củng cố các đảng bộ, chi bộ yếu kém; tổng kết và phổ biến kinh nghiệm của các tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh điển hình"*³.

Tóm lại, từ việc nhận thức đầy đủ, đúng đắn vai trò lãnh đạo, mỗi tổ chức cơ sở đảng cần phải có những giải pháp cụ thể, phù hợp, nhằm làm cho các tổ chức cơ sở đảng thực sự xứng đáng là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân thực hiện bằng được mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

1.2. Giáo trình Trung cấp CT-HC, môn Nghiệp vụ công tác Đảng, Đoàn thể ở cơ sở, trang 17

3. Giáo trình Trung cấp CT-HC, môn Nghiệp vụ công tác Đảng, Đoàn thể, trang 31